

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 16-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đồng Huy Hào

Bà Lê Thị Dệt

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Danh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Hà Đức Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1964 tại: xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ3 (đã chết); có chồng là Hà Trọng Th và có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày từ ngày 02/4/2024 đến ngày 11/4/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức K**, sinh năm 1982 tại: xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn T, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu X1 và bà Lê Thị Đ4;

có vợ là Phùng Thị H4 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 51/2006/HS - ST ngày 20/5/2006 của Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một nay là Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 19/10/2006, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày từ ngày 03/4/2024 đến ngày 09/4/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

3. Họ và tên: **Hà Hữu A**, sinh năm 1992 tại: xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Hữu S2 (đã chết) và bà Hoàng Thị K4; có vợ là Nguyễn Thị H5 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày từ ngày 04/4/2024 đến ngày 10/4/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Huy H**, sinh năm 1976 tại: xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Huy R (đã chết) và bà Lê Thị Đ5, có vợ là Lê Thị H6 và có 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2002.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày từ ngày 02/4/2024 đến ngày 11/4/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Ngô Thị C2, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phùng Xuân Q, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

3. Chị Lê Thị H, sinh năm 1965

Địa chỉ: Tiểu khu Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

4. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1950

Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn S:

Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

5. Bà Lương Thị C1, sinh năm 1952

Địa chỉ: Thôn N, xã K1, huyện C, Thanh Hóa.

6. Anh Trần Lương Đ1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn N, xã K1, huyện C, Thanh Hóa.

7. Anh Lê Ngọc H2, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, huyện C, Thanh Hóa.

8. Ông Lê Duy T, sinh năm 1961

Địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện C, Thanh Hóa.

9. Anh Tổng Xuân T1, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn B, xã S1, huyện Nông Cống, Thanh Hóa.

10. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đ2, xã M, huyện C, Thanh Hóa

(Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 02/4/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Lê Ngọc H2, sinh năm 1975, trú tại thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa có hành vi Đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề trên địa bàn xã M, huyện C. Qua kiểm tra, Lê Ngọc H2 khai nhận có mua bán số lô, số đề của Lê Huy H, sinh năm 1976 ở thôn V, xã M, huyện C vào ngày 02/4/2024 với tổng số tiền là 2.705.000đ (Hai triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng).

- Vào 18 giờ 25 phút ngày 02/4/2024, Lê Huy H, sinh năm 1976, trú tại thôn V, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống để đầu thú về hành vi Đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép. Lê Huy H khai nhận sử dụng chiếc điện thoại Iphone 5s, màu trắng, gắn sim số 0387.754.023 với tên Zalo là “Cô Đơn” và chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu trắng gắn sim số 0989.803.722 có tên Zalo là Lê Huy H để bán số lô, số đề cho nhiều người chơi với tổng số tiền 7.925.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Hành vi mua bán số lô, số đề của Lê Huy H bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên số tiền mà H dùng đánh bạc là 7.925.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Chiều cùng ngày, Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964, trú tại thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống để đầu thú về hành vi Đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái

phép vào các ngày 31/3/2024, 01/4/2024 và ngày 02/4/2024. Nguyễn Thị Q, sử dụng chiếc điện thoại Iphone 8 Plus, màu đen với tài khoản Zalo tên “Sỏi” đăng ký bằng số điện thoại 0373.457.185 và chiếc điện thoại di động nhãn H2 NOKIA, màu xanh gắn số 0373.457.185 và 0972.065.136 để thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề cho nhiều người mua, cụ thể như sau:

+ Ngày 31/3/2024, Nguyễn Thị Q bán số lô 64 là 50 điểm, số lô 88 là 350 điểm, mỗi điểm lô là 23.000đ (Hai mươi ba nghìn đồng) cho Nguyễn Đức K. Tổng số tiền Q bán số lô cho K là 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày thì K thắng Q số lô 88 là 350 điểm với tổng số tiền 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng).

+ Ngày 01/4/2024, với phương thức nhắn tin zalo như trên, Nguyễn Thị Q đã bán cho K các số lô 88, 64 mỗi số 100 điểm, tổng số tiền Q bán số lô cho K là 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày, K không trúng số lô nào.

+ Vào ngày 02/4/2024, Nguyễn Thị Q đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề với 10 người chơi với tổng số tiền là 38.406.600đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm linh sáu nghìn sáu trăm đồng). Hành vi mua bán số lô, số đề của Nguyễn Thị Q bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên số tiền mà Nguyễn Thị Q dùng đánh bạc vào ngày 02/4/2024 là 38.406.600đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm linh sáu nghìn sáu trăm đồng).

- Ngày 03/4/2024, Nguyễn Đức K, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã K1, huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Công để đầu thú về hành vi Đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép. Cụ thể:

+ Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 31/3/2024, Nguyễn Đức K sử dụng Zalo tên “Nguyễn Đức K” đăng ký bằng số thoại 0367.673.098 để nhắn tin thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Q. K hỏi mua Q các số lô 64 là 50 điểm, số lô 88 là 350 điểm với tổng số tiền 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả trả thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc, Nguyễn Đức K đã thắng 350 điểm lô số 88 với tổng số tiền là 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng). Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Đức K mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Q là 37.200.000đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 01/4/2024, Nguyễn Đức K tiếp tục sử dụng Zalo tên “Nguyễn Đức K” đăng ký bằng số thoại 0367.673.098 để nhắn tin thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Q với hai số lô 88, 64, mỗi số 100 điểm với tổng số tiền 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả trả thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc, Nguyễn Đức K không trúng số lô nào và thua hết số tiền 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Đến khoảng 17 giờ 07 phút ngày 02/4/2024, Nguyễn Đức K tiếp tục sử dụng Zalo tên “Nguyễn Đức K” đăng ký bằng số thoại 0367.673.098 để nhắn tin thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Q với 100 điểm lô số lô

64, với tổng số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) thì được Q đồng ý. Hành vi mua bán số lô, số đề của K bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên số tiền mà K dùng đánh bạc vào ngày 02/4/2024 là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- Ngày 04/4/2024, Hà Hữu A, sinh năm 1992, trú tại thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống để đầu thú về hành vi Đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép ngày 02/4/2024. Hà Hữu A sử dụng chiếc điện thoại Redmi, màu xanh đăng nhập tài khoản Zalo tên “Con Heo Vàng” đăng ký bằng số điện thoại 0988.383.712 để thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Thị Q với tổng số tiền mua bán số lô, số đề ngày 02/4/2024 là 21.721.100đ (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm đồng). Hành vi mua bán số lô, số đề của Hà Hữu A bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên số tiền mà A dùng đánh bạc là 21.721.100đ (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm đồng).

Quá trình điều tra xác định hành vi đánh bạc cụ thể như sau:

- Đối với Nguyễn Thị Q:

+ Ngày 31/3/2024, Nguyễn Đức K mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 37.200.000đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Ngày 01/4/2024, Nguyễn Đức K mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

+ Ngày 02/4/2024, Q đánh bạc với 10 người với tổng số tiền là 38.406.600đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm linh sáu nghìn sáu trăm đồng), cụ thể như sau:

1. Nguyễn Đức K mua số lô của Q với tổng số tiền là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

2. Lê Huy H mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 7.307.000đ (Bảy triệu ba trăm linh bảy nghìn đồng).

3. Hà Hữu A bán số lô, số đề cho Q với tổng số tiền là 21.721.100đ (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm đồng).

4. Ngô Thị C2, sinh năm 1960 trú tại thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số đề của Q với tổng số tiền là 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

5. Phùng Xuân Q, sinh năm 1975 trú tại thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô của Q với tổng số tiền là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

6. Lê Thị H, sinh năm 1965 trú tại tiểu Khu Y, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 862.500đ (Tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

7. Nguyễn Văn S, sinh năm 1950 trú tại thôn V, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số đề của Q với tổng số tiền là 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

8. Lường Thị C1, sinh năm 1952 trú tại thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số đề của Q với tổng số tiền là 66.000đ (Sáu mươi sáu nghìn đồng).

9. Trần Lương Đ1, sinh năm 1989 trú tại thôn N, xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô của Q với tổng số tiền là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

10. Bạn bán hàng cho Q tên là Hạnh, không rõ tên tuổi, địa chỉ mua số lô của Q với tổng số tiền là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- Đối với Lê Huy H đánh bạc ngày 02/4/2024 với 07 người như sau:

1. Lê Ngọc H2, sinh năm 1975 trú tại thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô, số đề của H với tổng số tiền là 2.705.000đ (Hai triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng).

2. Lê Văn Thành, sinh năm 1976 trú tại thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô, số đề của H với tổng số tiền là 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

3. Lê Thiên Thắm, sinh năm 1972 trú tại thôn Đ, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số đề của H với tổng số tiền là 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng).

4. Lê Duy T, sinh năm 1961 trú tại thôn Phú Viên, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô của H với tổng số tiền là 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng).

5. Tống Xuân T1, sinh năm 1983 trú tại thôn B, xã S1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô của H với tổng số tiền là 690.000đ (Sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

6. Nguyễn Thành L, sinh năm 1985 trú tại thôn Đ2, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô của H với tổng số tiền là 2.250.000đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

7. Nguyễn Trọng T2, sinh năm 1977 trú tại thôn Phú Nẫm, xã M, huyện C, tỉnh Thanh Hóa mua số lô, số đề của H với tổng số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Sau khi bán được các số lô, số đề với 07 người chơi với tổng số tiền là 7.925.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) thì có những số lô, số đề Lê Huy H sẽ giữ lại để trả thưởng, còn lại sẽ chuyển bảng cho Nguyễn Thị Q với tổng số tiền 7.307.000đ (Bảy triệu ba trăm linh bảy nghìn đồng).

- Đối với Nguyễn Đức K đánh bạc như sau:

+ Ngày 31/3/2024 mua số lô của Q với tổng số tiền là 37.200.000đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

+ Ngày 01/4/2024 mua số lô của Q với tổng số tiền là 4.600.000đ (Bốn triệu sáu trăm nghìn nghìn đồng).

+ Ngày 02/4/2024 mua số lô của Q với tổng số tiền là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

- **Đối với Hà Hữu A đánh bạc như sau:** Ngày 02/4/2024 bán số lô, số đề cho Q với tổng số tiền là 21.721.100đ (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn một trăm đồng).

Quá trình điều tra, xác định hình thức đánh bạc, tỷ lệ cá cược đối với 04 bị cáo trên được quy định như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng, thua. Đối với đề 2 hoặc 3 số (tính hai, ba số cuối của giải đặc biệt), nếu mua 10.000đ trúng đề sẽ được trả 700.000đ đối với đề 2 số và 4.000.000đ đối với đề 3 số. Đối với lô 27 giải (lô thường, tính hai số cuối của giải đặc biệt đến giải 7), nếu mua 01 điểm lô thường sẽ có giá từ 21.800đ đến 23.000đ, trúng thưởng sẽ được 80.000đ. Đối với cặp lô xiên 2 (tính hai cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt), xiên 3 (tính ba cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt) và xiên 4 (tính bốn cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt), với lô xiên người chơi phải bỏ ra 10.000đ, nếu trúng xiên 2 được trả 100.000đ, nếu trúng xiên 3 được trả 400.000đ, nếu trúng xiên 4 được 1.000.000đ. Sau khi mua số lô, số đề thì khách mua sẽ được thỏa thuận trích tiền khuyến mãi giảm giá khác nhau, cụ thể đối với đề sẽ được từ (10% đến 25%)/ tổng số tiền mua, lô thường sẽ có giá từ (21.800đ đến 23.000đ)/01 điểm. Số tiền thắng thua được N sẽ thanh toán vào thời gian kể từ sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày.

- Quá trình điều tra thu giữ:

+ Thu giữ của Lê Huy H: 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max màu trắng xám, gắn sim số 0989.803.722; 01 điện thoại Iphone 5s, màu trắng, gắn sim số 0387.754.023 và 01 tờ giấy dòng kẻ ngang có ghi các con số và Lê Huy H khai nhận với Cơ quan điều tra là các số lô, số đề bán được trong ngày 02/4/2024 (đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để phạm tội).

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Q: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn H2 Iphone 8 Plus, màu đen, gắn sim số Mobifone; 01 chiếc điện thoại di động nhãn H2 Nokia, màu xanh gắn sim số 0972.065.136 và 0373.457.185; 01 tờ giấy A4, 01 mảnh giấy trắng hình chữ nhật và 01 tờ lịch ngày 11/3/2024 có ghi nội dung Nguyễn Thị Q mua bán số lô, số đề ngày 02/4/2024 (đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để phạm tội).

+ Thu giữ của Nguyễn Đức K: 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn H2 Iphone 14 Pro Max (qua xác định đây là chiếc điện thoại không rõ nguồn gốc, nhãn H2), màu xám gắn sim số Mobifone (đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để phạm tội).

+ Thu giữ của Hà Hữu A: 01 chiếc điện thoại di động Redmi Note 10s màu xanh, gắn sim số 0988.383.712 (đây là phương tiện mà bị cáo sử dụng để phạm tội).

- Ngày 12/4/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định số 297/QĐ-ĐCSHS trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kỹ thuật số phục hồi dữ liệu trên điện thoại thu giữ của Nguyễn Đức K, Nguyễn Thị Q, Lê Huy H, Hà Hữu A.

- Tại bản kết luận giám định số 1640/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Trong 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu xanh, mẫu M2101K7BG, có IMEI 1: 860511050291207, IMEI 2: 860511050291215. Kèm theo 01 sim điện thoại có ghi 8984048000333950656 là điện thoại của Hà Hữu A tìm thấy 70 tin nhắn SMS - Thể hiện trong phụ lục.

+ 01 chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, số máy: A1897, có IMEI: 354830092772377. Kèm theo 01 sim điện thoại có ghi: 8401230112021807 là điện thoại của Nguyễn Thị Q tìm thấy 355 tin nhắn SMS, 357 tin nhắn Zalo - Thể hiện trong phụ lục.

+ Trong 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150 có vỏ màu xanh, model: TA- 1235, có IMEI 1: 350085532289813, IMEI 2: 350085532789812. Kèm theo 02 sim điện thoại có ghi: 8984048000319445909 và 8984048000931358892 là điện thoại của Nguyễn Thị Q dữ liệu trong máy: tìm thấy 73 ảnh chụp màn hình thể hiện SMS - thể hiện trong phụ lục; dữ liệu trong sim SMS có ghi 8984048000319445909: tìm thấy 08 tin nhắn SMS - Thể hiện trong Phụ lục.

+ Trong 01 chiếc điện thoại di động màu xám, không xác định nguồn gốc nhãn H2 (trong Quyết định trưng cầu giám định ghi Iphone 14 promax), có IMEI: 353997896280367, IMEI 2: 353997896280756. Kèm theo 01 sim điện thoại có ghi 8401230112160950 điện thoại của Nguyễn Đức K, tìm thấy 18 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn SMS, 81 ảnh chụp màn hình thể hiện tin nhắn Zalo - thể hiện trong Phụ lục.

+ Trong 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu xám, số máy: A1453, có IMEI: 352002069385094. Kèm theo 01 sim điện thoại có ghi: 8984048000026620094 là điện thoại của Lê Huy H tìm thấy 68 tin nhắn SMS, 3002 tin nhắn Zalo - Thể hiện trong Phụ lục.

+ Trong 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu xám, số máy: A1920, có IMEI: 356168097141001, IMEI 2: 356168097439132. Kèm theo 01 sim điện thoại có ghi: 8984048000075680586 là điện thoại của Lê Huy H tìm thấy 181 tin nhắn SMS, 108 tin nhắn Zalo - Thể hiện trong Phụ lục.

Chi tiết của toàn bộ dữ liệu được thể hiện trong 01 đĩa DVD những tài liệu thể hiện trong Kết luận Giám định phù hợp với lời khai của các bị cáo.

- Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức K, Nguyễn Thị Q, Lê Huy H, Hà

Hữu A thành K khai báo về hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với kết quả kiểm tra tin nhắn trên điện thoại, kết quả xác minh, điện tín; vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra thu thập được.

- Đối với những lần đánh bạc dưới 5.000.000đ (Năm triệu đồng) của Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Ngô Thị C2, Phùng Xuân Q, Lê Thị H, Nguyễn Văn S, Lương Thị C1, Trần Lương Đ1, Lê Ngọc H2, Lê Duy T, Tống Xuân T1, Nguyễn Thành L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với người tên Hạnh là bạn hàng của Q (không rõ tên tuổi, địa chỉ mua số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 4.500.000đ), quá trình điều tra Q không biết Hạnh ở đâu, làm gì nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Lê Văn T2, Nguyễn Trọng T3 quá trình điều tra không thừa nhận mình có mua số lô, số đề của H nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với Lê Thiên Th, quá trình điều tra không có mặt tại địa phương, không xác định được địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với các tờ giấy ghi các số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Thị Q và Lê Huy H được đóng dấu bút lục lưu trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động không xác định nguồn gốc nhãn H2; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám; 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu xám. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa đã tiến hành kiểm tra điện thoại, sau đó lập biên bản niêm phong theo quy định. Hiện vật chứng kể trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSNC ngày 04/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Thị Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 BLHS xử phạt Nguyễn Đức K từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 35 BLHS xử phạt Hà Hữu A từ 40.000.000đ đến 50.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước; xử phạt Lê Huy H từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ nộp vào ngân sách nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 48.921.000đ, bao gồm: Số tiền Nguyễn Đức K đã trúng thưởng ngày 31/3/2024, sau khi đã trả thưởng cho K 10.000.000đ còn lại 27.200.000đ. Và số tiền ghi trên bảng đề ngày 02/4/2024 với Hà Hữu A là 21.721.000đ.

+ Bị cáo Nguyễn Đức K phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 12.300.000đ, bao gồm: Số tiền Nguyễn Thị Q đã trả thưởng ngày 31/3/2024 cho K 10.000.000đ và 2.300.000đ tiền ghi trên bảng đánh bạc với Nguyễn Thị Q vào ngày 02/4/2024.

+ Bị cáo Lê Huy H phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 11.567.000đ, bao gồm: Số tiền 7.307.000đ ghi trên bảng đánh bạc với Nguyễn Thị Q vào ngày 02/4/2024 và số tiền 4.260.000đ của những người chơi đã thanh toán cho H (gồm Lê Thiên Th 400.000đ, Lê Duy T: 920.000đ; Tống Xuân T1: 690.000đ; Nguyễn Thành L: 2.250.000đ).

+ Truy thu, nộp vào ngân sách Nhà nước đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

Bà Ngô Thị C2 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 470.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Anh Phùng Xuân Q phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 230.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Bà Lê Thị H phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 862.500đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Ông Nguyễn Văn S phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 720.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Bà Lương Thị C1 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 66.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Anh Trần Lương Đ1 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 230.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

Anh Lê Ngọc H2 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 2.705.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Lê Huy H.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150 màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động không xác định nguồn gốc nhãn H2, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu xám, đã qua sử dụng.

- Đối với các tờ giấy ghi các số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Thị Q và Lê Huy H được đóng dấu bút lục lưu trong hồ sơ vụ án.

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn S trình bày: Hành vi mua số đề giữa ông Nguyễn Văn S và Nguyễn Thị Q ngày 02/4/2024 bị phát hiện ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên số tiền mà ông S dùng để đánh bạc với Nguyễn Thị Q là 720.000đ, dưới 5.000.000đ chưa đủ cấu thành tội “Đánh bạc”. Do đó Công an huyện Nông Cống đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 350.000đ về hành vi mua số đề của ông S là đúng quy định của pháp luật. Giữa ông S và Nguyễn Thị Q chưa thanh toán tiền mua số đề với nhau nên việc truy thu của ông S số tiền 720.000đ nộp vào ngân sách Nhà nước là đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, hứa không tái phạm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ gồm: Lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng với vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã chứng minh:

- Vào ngày 31/3/2024: Nguyễn Thị Q đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô với Nguyễn Đức K tổng số tiền là 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng). Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày thì K thắng Q tổng số tiền 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng). Như vậy, Nguyễn Thị Q và Nguyễn Đức K đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các

số lô với tổng số tiền là 37.200.000đ (Ba mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

- Vào ngày 02/4/2024:

+ Nguyễn Thị Q đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề với 10 người chơi. Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc nên tổng số tiền Nguyễn Thị Q dùng để đánh bạc là 38.406.600đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm linh sáu nghìn sáu trăm đồng).

+ Hà Hữu A đánh bạc trái phép, dưới hình thức mua bán các số lô, số đề đối với Nguyễn Thị Q với tổng số tiền là 21.721.000đ (Hai mươi một triệu bảy trăm hai mươi một nghìn đồng).

+ Lê Huy H đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề với 07 người chơi với tổng số tiền là 7.925.000đ (Bảy triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng), sau đó chuyển bằng cho Nguyễn Thị Q với tổng số tiền 7.307.000đ (Bảy triệu ba trăm linh bảy nghìn đồng).

Hành vi đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H dưới hình thức mua bán số lô, số đề, không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép là hành vi đánh bạc trái phép. Với tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nêu trên, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H phạm tội “Đánh bạc”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với các bị cáo theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề, một người có thể chơi với nhiều người cùng một lúc hoặc rải rác không cần tập trung đông người như các hành vi đánh bạc khác. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng, thua với tỷ lệ rất lớn. Đối với đề 2 hoặc 3 số (tính hai, ba số cuối của giải đặc biệt), nếu mua 10.000đ trúng đề sẽ được trả 700.000đ đối với đề 2 số và 4.000.000đ đối với đề 3 số. Đối với lô 27 giải (lô thường, tính hai số cuối của giải đặc biệt đến giải 7), nếu mua 01 điểm lô thường sẽ có giá từ 21.800đ đến 23.000đ, trúng thưởng sẽ được 80.000đ. Đối với cặp lô xiên 2 (tính hai cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt), xiên 3 (tính ba cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt) và xiên 4 (tính bốn cặp hai số cuối từ giải bảy đến giải đặc biệt), với lô xiên người chơi phải bỏ ra 10.000đ, nếu trúng xiên 2 được trả 100.000đ, nếu trúng xiên 3 được trả 400.000đ, nếu trúng xiên 4 được 1.000.000đ. Số tiền thắng thua được N sẽ thanh toán vào thời gian kể từ sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày. Hành vi đánh bạc của các bị cáo dưới hình thức mua bán các số lô, số đề là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an, là nguyên nhân gây nên các tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do háo hức bất chính nên vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo

các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Đánh giá tính chất đồng phạm: Là đồng phạm giản đơn, bị cáo Q là người ghi (ôm đề). Xét về số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề như sau: Bị cáo Nguyễn Thị Q 2 lần đánh bạc, lần thứ nhất tổng số tiền mua bán các số lô là 37.200.000đ, lần thứ 2 tổng số tiền mua bán các số lô, số đề là 38.406.600đ; bị cáo Nguyễn Đức K tổng số tiền mua bán các số lô là 37.200.000đ, bị cáo Hà Hữu A tổng số tiền bán số lô, số đề là 21.721.100đ; bị cáo Lê Huy H tổng số tiền mua bán các số lô, số đề là 7.925.000đ. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Thị Q có vai trò thứ nhất, bị cáo Nguyễn Đức K có vai trò thứ 2, bị cáo Hà Hữu A có vai trò thứ 3, bị cáo Lê Huy H có vai trò thấp nhất.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Nguyễn Thị Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành K khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; có bố đẻ được Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa tặng thưởng Bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược và có mẹ đẻ tham gia dân công hỏa tuyến. Có đơn xin xác nhận không có thu nhập ổn định. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Đức K được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành K khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; bị cáo có thời gian tham gia quân đội được tặng thưởng Giấy khen; thuộc gia đình có công với cách mạng: có bố đẻ là cựu chiến binh, bác ruột là liệt sỹ được tặng thưởng Huân Huy chương kháng chiến hạng ba, bà nội tham gia dân công hỏa tuyến, ông nội được cấp tặng Huy H2 50 năm tuổi Đảng. Có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Hà Hữu A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành K khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; có ông nội là thương binh loại A, hạng thương tật 25% và được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Huy H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành K khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều phạm tội ít nghiêm trọng, xâm phạm trật tự công cộng, mục đích phạm tội là thu lợi bất chính. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Đức K có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 BLHS cho các bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cải tạo các bị cáo thành công dân tốt. Đối với các bị cáo Hà Hữu A và Lê Huy H cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Đức K không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với số tiền các bị cáo đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề là công cụ phạm tội và là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần truy thu nộp ngân sách nhà nước. Cụ thể như sau:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị Q:

+ Ngày 31/3/2024 Nguyễn Thị Q đánh bạc trái phép với Nguyễn Đức K dưới hình thức mua bán các số lô tổng số tiền là 9.200.000đ. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc cùng ngày thì K thắng Q với tổng số tiền 28.000.000đ. Như vậy, Nguyễn Thị Q đã có hành vi đánh bạc trái phép với Nguyễn Đức K tổng số tiền đánh bạc là 37.200.000đ. Sau khi đã trả thưởng cho K số tiền 10.000.000đ thì Q còn lại số tiền 27.200.000đ.

+ Ngày 02/4/2024 Nguyễn Thị Q đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề với 10 người chơi. Hành vi mua bán các số lô, số đề của Nguyễn Thị Q bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc nên giữa Q và các người chơi chưa thanh toán tiền mua bán số lô, số đề với nhau. Trong đó, tổng số tiền Q mua số lô, số đề ghi trên bảng đề với Hà Hữu A là 21.721.000đ.

Do đó cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với Nguyễn Thị Q tổng số tiền đánh bạc là: 27.200.000đ + 21.721.000đ = 48.921.000đ.

- Đối với bị cáo Nguyễn Đức K cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 10.000.000đ Nguyễn Thị Q đã trả thưởng cho K ngày 31/3/2024 và số tiền 2.300.000đ ghi trên bảng đánh bạc với Nguyễn Thị Q vào ngày 02/4/2024. Tổng cộng 12.300.000đ.

- Đối với bị cáo Lê Huy H cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 7.307.000đ ghi trên bảng đánh bạc với Nguyễn Thị Q vào ngày 02/4/2024 và số tiền 4.260.000đ của những người chơi đã thanh toán cho H (gồm Lê Thiên Th 400.000đ, Lê Duy T: 920.000đ; Tống Xuân T1: 690.000đ; Nguyễn Thành L: 2.250.000đ). Tổng cộng 11.567.000đ.

[8.2]. Đối với số tiền những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan dùng để mua bán các số lô, số đề nên cần truy thu, nộp vào ngân sách Nhà nước. Cụ thể như sau:

- Bà Ngô Thị C2 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 470.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Anh Phùng Xuân Q phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 230.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Bà Lê Thị H phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 862.500đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Ông Nguyễn Văn S phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 720.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Bà Lường Thị C1 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 66.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Anh Trần Lương Đ1 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 230.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Nguyễn Thị Q.

- Anh Lê Ngọc H2 phải nộp để sung vào ngân sách nhà nước tổng số tiền 2.705.000đ ghi trên bảng đề đánh bạc với Lê Huy H.

[8.3] Đối với 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu xanh, đã qua sử dụng của Hà Hữu A; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150 màu xanh, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Q; 01 chiếc điện thoại di động không xác định nguồn gốc nhãn H2, đã qua sử dụng của Nguyễn Đức K; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám và 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu xám đã qua sử dụng của Lê Huy H. Đây là các phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8.4] Đối với các tờ giấy ghi các số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Thị Q và Lê Huy H được đóng dấu bút lục lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 BLHS:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Đức K; áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị Q.

Xử phạt Nguyễn Thị Q 26 (Hai mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 (Năm mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt Nguyễn Đức K 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Đức K cho UBND xã K1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 BLHS đối với các bị cáo Hà Hữu A và Lê Huy H:

Xử phạt Hà Hữu A 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt Lê Huy H 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

*. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước từ bị cáo Nguyễn Thị Q tổng số tiền là 48.921.000đ (Bốn mươi tám triệu chín trăm hai mươi một nghìn đồng).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước từ bị cáo Nguyễn Đức K tổng số tiền là 12.300.000đ (Mười hai triệu ba trăm hai nghìn đồng).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước từ bị cáo Lê Huy H tổng số tiền là 11.567.000đ (Mười một triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như sau:

+ Bà Ngô Thị C2 phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 470.000đ (Bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Anh Phùng Xuân Q phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Bà Lê Thị H phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 862.500đ (Tám trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng).

+ Ông Nguyễn Văn S phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 720.000đ (Bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Bà Lương Thị C1 phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 66.000đ (Sáu mươi sáu nghìn đồng).

+ Anh Trần Lương Đ1 phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 230.000đ (Hai trăm ba mươi nghìn đồng).

+ Anh Lê Ngọc H2 phải nộp vào ngân sách nhà nước tổng số tiền là 2.705.000đ (Hai triệu bảy trăm linh năm nghìn đồng).

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động Redmi màu xanh, đã qua sử dụng của Hà Hữu A; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Nokia 150 màu xanh, đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Q; 01 chiếc điện thoại di động không xác định nguồn gốc nhãn H2, đã qua sử dụng của Nguyễn Đức K; 01 điện thoại di động Iphone 5s màu xám và 01 chiếc điện thoại Iphone XS màu xám đã qua sử dụng của Lê Huy H.

(Đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Công và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Công ngày 05/7/2024).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Đức K, Hà Hữu A và Lê Huy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai, sơ thẩm. Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời H2 thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Công;
- Công an huyện Nông Công;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Công;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

Trịnh Thị Hà